

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ÂU VIỆT

Thời gian: 14h30, thứ sáu, ngày 29 tháng 04 năm 2011

Địa điểm: Hội trường A2, Nhà khách T78, 145 Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, Tp.HCM

STT	Nội dung	Thời gian
I	Tiếp đón, thủ tục đăng ký và kiểm tra tư cách cổ đông, trao tài liệu Đại hội	
1	Tiếp đón cổ đông và quan khách	14h00 – 14h30
2	Thủ tục đăng ký tham dự, trao tài liệu Đại hội và phiếu biểu quyết	
II	Khai mạc Đại hội	14h30 – 14h35
1	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	
2	Đọc báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự	14h35 – 14h40
3	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội	14h40 – 14h45
4	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội	14h45 – 14h55
5	Phát biểu khai mạc	14h55 – 15h00
III	Nội dung Đại hội	
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2010	15h00 – 15h15
2	Báo cáo của Ban Điều Hành; Kế hoạch kinh doanh năm 2011	15h15 – 15h25
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2010	15h25 – 15h35
4	Trình bày tờ trình xin ý kiến Đại hội: - Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2011; - Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2010 và năm 2011; - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị ra quyết định đầu tư với giá trị đầu tư bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản Công ty; - Bổ sung nghiệp vụ kinh sau khi Luật Chứng khoán sửa đổi có hiệu lực - Thay đổi tên viết tắt công ty thành AVS và sửa tên viết tắt trong điều lệ - Thay đổi thành viên Ban Kiểm Soát	15h35 – 15h55
5	Đại hội thảo luận	15h55 – 16h10
6	Bầu cử và biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình	16h10 – 16h25
IV	Nghỉ giải lao	16h25 -16h35
V	Tổng kết Đại hội	
1	Công bố kết quả kiểm phiếu	16h35 -16h40
2	Đọc biên bản Đại hội	16h40 -16h50
3	Đọc dự thảo nghị quyết Đại hội và biểu quyết thông qua	16h50 -17h00
4	Bế mạc Đại hội	17h00

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2011

QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 26/09/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt.

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt (AVSC).
- 1.2. Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội; và ***Thế lệ biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.***
- 1.3 Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung được quy định tại Quy chế này.

Điều 2: Mục tiêu

- 2.1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
- 2.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

CHƯƠNG II BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 3: Ban chủ tọa và Chủ tọa Đại hội

- 3.1 Ban chủ tọa gồm 03 người.

3.2 Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.

3.3 Chủ tọa Đại hội đề cử thành viên của Ban chủ tọa & được Đại hội biểu quyết thông qua.

Điều 4: Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu

4.1 Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề nghị và phải được Đại hội biểu quyết thông qua.

4.2 Ban kiểm phiếu tối đa không quá 03 thành viên.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5: Quyền và trách nhiệm của Ban chủ tọa và Chủ tọa

5.1 Ban chủ tọa có các quyền và trách nhiệm sau:

- Chủ trì Đại hội;
- Trình bày chương trình, các nội dung để Đại hội biểu quyết thông qua.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung, dân chủ, điều hành Đại hội một cách hợp lệ, nghiêm túc và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

5.2 Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

6.1 Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

6.2 Hỗ trợ Ban chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Ban chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

6.3 Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 7: Quyền nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

7.1 Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông hoặc người được ủy quyền.

7.2 Thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết hoặc kiểm phiếu tại Đại hội.

7.3 Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

7.4 Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Thư ký Đại hội.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông

8.1 Điều kiện tham dự

- Tất cả các cổ đông có tên trong Sổ đăng ký cổ đông vào ngày chốt danh sách cổ đông đều được quyền tham gia Đại hội.
- Cổ đông, người đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu, Giấy ủy quyền...) và Thư mời họp để làm thủ tục tại Bộ phận thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (có ghi mã số cổ đông, ứng với mã số này là số cổ phần mà Cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu) và tài liệu Đại hội.
- Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại bên thứ ba.

8.2 Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Ban chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Ban chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 103, Luật Doanh nghiệp năm 2005.
- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết phía sau.
- Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
- Cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có quyền biểu quyết, quyền phát biểu ý kiến như quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

CHƯƠNG IV

CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Điều 9: Tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông đã chốt danh sách. Thành viên Ban Kiểm soát sẽ đại diện bộ phận kiểm tra tư cách cổ đông dự họp thông báo số lượng cổ đông tham dự và đại diện cho số cổ phần biểu quyết đủ tỷ lệ quy định để Đại hội có thể tiến hành.

Điều 10: Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

10.1 Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

10.2 Trình tự tổ chức Đại hội gồm các nội dung sau:

- Đón tiếp cổ đông;
- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
- Phát biểu khai mạc;
- Thông qua thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội;
- Đại diện Công ty trình bày: Báo cáo HĐQT năm 2010; Báo cáo kết quả KQKD năm 2010 và KHKD năm 2011; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010, Báo cáo của Ban kiểm soát; Tờ trình về chi trả thù lao và lợi ích khác của HĐQT, BKS; Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2011; Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT ra quyết định đầu tư với giá trị đầu tư bằng hoặc lớn hơn 50% giá trị tài sản công ty; Tờ trình về việc thay đổi tên viết tắt của công ty; Tờ trình về việc bổ sung nghiệp vụ kinh sau khi Luật Chứng khoán sửa đổi có hiệu lực; Tờ trình thay đổi thành viên Ban Kiểm Soát.
- Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung do HĐQT trình Đại hội;
- Công bố biên bản kiểm phiếu;
- Biểu quyết, thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội;
- Phát biểu bế mạc Đại hội.

Điều 11: Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

11.1 Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, chủ tọa Đoàn có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, đưa ra ý kiến chất vấn bằng cách tiến hành giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban chủ tọa.

11.2 Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

11.3 Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 10 phút. Nếu quá thời lượng này, chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, chủ tọa đoàn phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 12: Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

12.1 Nguyên tắc: Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Trường hợp bầu thành viên HĐQT/BKS sẽ được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và theo Quy chế Bầu cử Thành viên Ban Kiểm Soát..

- 12.2 Hình thức biểu quyết: Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết một nội dung trong chương trình Đại hội theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
- Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao.
 - Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Đồng ý; Không đồng ý; Ý kiến khác.
 - Để tiết kiệm thời gian toàn Đại hội, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm đếm các Thẻ biểu quyết “Không đồng ý” và “Ý kiến khác”, và dùng phương pháp loại trừ để tính ra số Thẻ biểu quyết Đồng ý.
 - Một vấn đề được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu của các cổ đông dự họp chấp thuận.
 - Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 13: Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội

- 13.1** Biên bản họp Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội. Biên bản họp phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 13.2** Căn cứ Biên bản họp Đại hội, báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Điều khoản thi hành

- Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt bao gồm 5 Chương, 14 Điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- Ban chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
- Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2011

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2010



I. Hoạt động kinh doanh 2010:

1. Môi trường kinh doanh năm 2010

Môi trường kinh doanh năm 2010 đã có tác động rất lớn tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là đối với ngành chứng khoán và trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

1.1 Môi trường kinh tế vĩ mô

Năm 2010 là năm Việt Nam cũng như nhiều nước khác chịu tác động nặng nề của khủng hoảng kinh tế toàn cầu và việc phục hồi kinh tế dựa rất lớn vào sự điều tiết của Nhà nước. Không những thế, năm 2010 nền kinh tế VN còn gặp khó khăn hơn 2009 khi không còn các gói kích cầu và đối diện với nhiều thách thức khác như lạm phát tăng mạnh, biến động lãi suất, vàng, ngoại tệ, áp lực cạnh tranh quốc tế v.v... Trong khi đó hiệu quả điều hành kinh tế vẫn chưa được cải thiện, thiếu hụt quán đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp mọi thành phần, nhiều vụ việc lớn như Vinashin phải xử lý kéo dài, đời sống người dân bị tác động.

Tuy vậy kết thúc năm 2010 vẫn có những điểm sáng nổi bật như GDP của Việt Nam tăng 6,78%*, vượt mục tiêu đề ra là 6,5% và là một trong vài nước trên thế giới có GDP tăng trưởng cao. Xuất khẩu tăng trưởng cao (26,4%), kiều hối đạt tới 8 tỷ USD * (nguồn Tổng Cục Thống Kê).

1.2 Thị trường chứng khoán

Những khó khăn và biến động kinh tế vĩ mô đã tác động rõ rệt vào TTCKVN. Nói chung 2010 là một năm khắc nghiệt và thách thức cho ngành tài chính- chứng khoán. Thanh khoản suy yếu, 2 chỉ số VN- Index và HNX- Index suy giảm mạnh. Trong bối cảnh lãi suất cao, khó vay, nhiều doanh nghiệp đã chọn hình thức huy động vốn qua TTCK thay vì qua ngân hàng.

TTCK vốn đã suy yếu khả năng hấp thụ nay lại phải đối mặt với dư cung, trong đó có tác động từ việc các ngân hàng TMCP phải đạt đủ 3000 tỷ đồng vốn điều lệ cũng đã đẩy chênh lệch cung cầu CP lên rất cao làm giá CK liên tục rớt.

Trong bối cảnh như trên, hiện tượng cạnh tranh khốc liệt của các công ty chứng khoán có thể nhìn thấy. Các hình thức cạnh tranh về đòn bẩy tài chính đã để lại nhiều hậu quả lớn khi thị trường biến động nhanh và theo hướng không thuận lợi. Bên cạnh đó, việc kiểm soát rủi ro cũng là một câu hỏi lớn khi trong lĩnh vực này, các quy định pháp lý chưa theo kịp thực tiễn và để lại khoảng trống pháp lý khi nhiều vấn đề chưa được làm sáng tỏ và chưa đầy đủ. Nhiều công ty chứng khoán đã xác định chấp nhận mất thị phần vì không muốn chấp nhận những rủi ro mà họ có thể không kiểm soát được, bao gồm cả vi phạm pháp luật. Một ví dụ điển hình là quyết định của CK Kim Long rút khỏi kinh doanh CK để chuyển sang ngành nghề khác gây rất nhiều tranh cãi và hệ lụy phát sinh về pháp lý.

2. Tóm lược kết quả hoạt động kinh doanh của công ty trong năm:

Mặc dù 6 tháng đầu năm 2010 công ty đã đạt được lợi nhuận khá tốt là 18,6 tỷ đồng nhưng với diễn biến thị trường bất lợi, bị ảnh hưởng nặng nề bởi kinh tế vĩ mô và chính sách thay đổi đã làm kết quả kinh doanh công ty xấu đi trong 6 tháng cuối năm và không đạt các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội cổ đông đã thông qua, trong đó:

- Doanh thu Môi giới – Giao dịch đạt 25,4 tỷ, cao hơn so với 2009 (17 tỷ). Tuy nhiên doanh thu hoạt động đầu tư sụt giảm từ 86,5 tỷ năm 2009 xuống còn 50,5 tỷ.
- Doanh thu hoạt động kinh doanh vì vậy cũng suy giảm từ 131,2 tỷ năm 2009 xuống còn 95,9 tỷ năm 2010. Kết quả cuối năm công ty chỉ còn đạt lợi nhuận 26,8 triệu so với 72 tỷ của 2009 và vẫn còn lỗ lũy kế.

II. Hoạt động của HĐQT năm 2010:

1. Các cuộc họp HĐQT và Nghị Quyết HĐQT:

Trong năm 2010, HĐQT đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp và ban hành 28 nghị quyết liên quan đến việc tái cơ cấu tổ chức công ty, điều chỉnh kế hoạch, các vấn đề liên quan đến tài chính- đầu tư, chính sách nhân sự v.v... nhằm đảm bảo hoạt động công ty hiệu quả và tuân thủ các quyết định của Đại hội cổ đông và điều lệ đã đưa ra.

Ngày tháng	Nghị quyết số		Nội dung nghị quyết
8/01/2010	1	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị giao kế hoạch năm 2010 cho BP Đầu tư, Hội đồng Đầu tư
15/01/2010	2	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị chi thưởng năm 2009 cho người lao động, quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2009
27/01/2010	2a	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết định tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2010
10/02/2010	2b	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị thông qua kế hoạch kinh doanh và cổ tức năm 2010, 2011 của cty Âu Việt

11/02/2010	3	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua bảo hiểm kết hợp tai nạn và nằm viện, phẫu thuật cho người lao động năm 2010
5/03/2010	4	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị bán cp của NH TMCP Quân Đội (MB)
29/03/2010	5	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua cp của Tập đoàn Đại Dương
31/03/2010	6	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị chỉnh sửa các Điều 4.5, Điều 44, Điều 48, Điều 51 của điều lệ cty theo kết quả ĐHCĐ
21/05/2010	7	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết định thay đổi tên viết tắt của công ty AVS
21/05/2010	8	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị đóng cửa văn phòng đại diện tại Hà Nội CTCP chứng khoán Âu Việt
21/05/2010	9	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị Mua xe ô tô phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty CP chứng khoán Âu Việt
22/06/2010	10	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị AVS đài thọ du lịch nghỉ mát hè 2010
30/06/2010	11	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị trích lập dự phòng giảm giá ck chưa niêm yết trong danh mục đầu tư 6 tháng đầu năm 2010
19/07/2010	12	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua cổ phần Ctmáy và phụ tùng PVMachino
26/07/2010	13	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua cổ phần CTĐT phát triển xây dựng Hội An
26/07/2010	14	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua cổ phần CTĐT hạ tầng bất động sản Sài Gòn
30/07/2010	15	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị bán cổ phần CTĐT phát triển xây dựng Hội An
30/07/2010	16	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua, bán cổ phiếu một số công ty niêm yết trên sàn trong tháng 8/2010
10/09/2010	17	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị không mua cổ phiếu phát hành thêm đợt 1/2010 của NHTM cổ phần Sài Gòn công thương SG Bank
16/09/2010	18	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị điều chỉnh kế hoạch đầu tư 2010
29/09/2010	19	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua cổ phiếu CTCP cảng cát lái
30/09/2010	20	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua, bán cổ phiếu một số công ty niêm yết trên sàn trong tháng 10/2010
19/11/2010	21	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	Thông qua hệ thống thang bảng lương điều chỉnh
30/11/2010	22	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	Nghị quyết V/v chấm dứt HĐLĐ của bà Nguyễn Thị Vân- Phó TGD
1/12/2010	23	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua bán cổ phiếu của một số công ty niêm yết trên sàn trong tháng 12/2010
15/12/2010	24	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị hợp bán cổ phiếu CTCP cảng Cát Lái
29/12/2010	25	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị hợp bán cổ phiếu NH TMCP Sài Gòn Công Thương

31/12/2010	26	/2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT Quyết nghị trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán OTC trong danh mục đầu tư CTCP CK Âu Việt cuối năm 2010
------------	----	--------------------	---

2. Báo cáo kết quả niêm yết cổ phiếu AVS tại sở GDCK Hà Nội-HNX:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2009, tháng 3/2010 HĐQT công ty đã hoàn tất hồ sơ niêm yết cổ phiếu AVS tại HNX và ngày 22/4/2010 mã chứng khoán công ty AVS đã chính thức niêm yết lên sàn HNX và hiện là một trong những cổ phiếu được nhà đầu tư rất quan tâm trong lĩnh vực tài chính- chứng khoán.

3. Báo cáo chi phí HĐQT & Ban Kiểm Soát:

- Trước năm tài chính 2010, HĐQT và Ban Kiểm Soát không nhận bất kỳ thù lao nào.
- Năm 2010, thù lao mỗi thành viên HĐQT là 3 triệu đồng/tháng, tổng cộng 180 triệu đồng/2010.
- Thù lao mỗi thành viên Ban Kiểm Soát là 2 triệu đồng/tháng, tổng cộng năm 2010 là 72 triệu đồng.

III. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2011:

Năm 2011 đã khởi đầu với hàng loạt bất ổn, từ thiên tai nặng nề ở Nhật Bản đến bất ổn chính trị, xã hội tại Trung Đông kéo theo lạm phát, biến động giá cả hàng hóa. Việt Nam cũng không thoát khỏi những ảnh hưởng đó và đang triển khai hàng loạt chính sách thắt chặt tín dụng, vàng, tiền tệ, ngoại tệ, chống lạm phát, điều tiết đầu tư công... TTCK quý 1 năm 2011 liên tục giảm điểm, giá trị giao dịch ở mức thấp Có thể nói năm 2011 là năm rất khó khăn của nhiều doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp ngành chứng khoán. Năm 2011 cũng là năm đánh dấu 1 năm niêm yết lên sàn của Âu Việt. Trong bối cảnh thị trường ngày càng khắc nghiệt và kinh tế vĩ mô nhiều biến động khó lường, Hội Đồng Quản Trị AVSC quyết định sẽ tập trung vào các định hướng sau:

- Nâng cao công tác giám sát quản trị, kiểm soát rủi ro chặt chẽ thông qua các cuộc họp thường kỳ và phát sinh trong mọi trường hợp yêu cầu.
- Thiết lập chính sách kiểm soát chi tiêu, tiết kiệm hoạt động, nâng cao hiệu suất làm việc của toàn bộ bộ máy và nhân lực.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, hạ tầng quy trình làm việc phù hợp với yêu cầu mới.
- Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh định hướng phát triển công ty thích ứng với môi trường kinh doanh đang thay đổi

1. Kế hoạch phát triển kinh doanh:

Trong bối cảnh chính sách vĩ mô và nền kinh tế còn nhiều biến động, việc đưa ra một dự báo, kế hoạch chính xác trong trung và ngắn hạn là không khả thi. Tuy nhiên, HĐQT Âu Việt vẫn đánh giá: về dài hạn, nền kinh tế và TTCK của VN vẫn đang rất tiềm năng và cơ hội luôn có sẵn cho những người biết suy nghĩ tích cực và luôn chuẩn bị cho mọi khả năng nắm bắt cơ hội trong tương lai.

Trên quan điểm tích cực và quyết tâm nắm bắt cơ hội trong tương lai, HĐQT công ty đã thảo luận và quyết định: trong năm 2011, mặc dù cần tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chi tiêu, tiết kiệm tối đa nhưng vẫn tiếp tục đầu tư trọng điểm phát triển công ty qua các trọng tâm sau:

- Nâng cấp hạ tầng giao dịch để tăng cường khả năng phục vụ khách hàng theo tiêu chí: tự động hóa cao, nhiều tiện ích- tiện lợi mới cho giao dịch mọi lúc mọi nơi, kiểm soát rủi ro tốt. Trong đó có trọng tâm đầu tư nâng cấp core phần mềm giao dịch, contact center qua tổng đài 1900 1512 và online trading.
- Chú trọng chất lượng dịch vụ chứ không phải số lượng: không mở rộng nhân sự nhưng tăng cường đầu tư nâng cấp, huấn luyện nhân lực về nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ, đạo đức nghề nghiệp.
- Tiếp tục đẩy mạnh các thể mạnh kinh doanh của công ty đồng thời tái cơ cấu tổ chức, nhân sự, chính sách cho phù hợp với tình hình mới nhằm tăng năng suất, hiệu quả làm việc.

2. Kế hoạch lợi nhuận:

- Xác định năm 2011 tiếp tục là một năm rất khó khăn và bất trắc, HĐQT công ty đã đánh giá, phân tích mọi rủi ro và cân nhắc đề xuất phương án kinh doanh an toàn cao, bảo toàn vốn. Lợi nhuận dự kiến là 25 tỷ đồng.
- Ban điều hành công ty tập trung bám sát thị trường, khi có chuyển biến cải thiện, thuận lợi sẽ lập tức cho phép điều chỉnh hoạt động nhằm nắm thời cơ và tối đa hóa lợi nhuận. Một chỉ tiêu quan trọng là phát triển Môi giới- Giao dịch, doanh thu dự kiến năm 2011 là 35 tỷ đồng tăng 37% so với 25,4 tỷ đồng đã đạt trong năm 2010.
- Số lượng công ty quản lý cổ đông tiếp tục là 10 đơn vị.
- Cơ cấu danh mục đầu tư theo hướng kiểm soát rủi ro, hiệu quả không được thấp hơn tỷ lệ 20%.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2011

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2010

VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2011

I. Hoạt động kinh doanh 2010:

1.Môi trường kinh doanh năm 2010

Môi trường kinh doanh năm 2010 đã có tác động rất lớn tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là đối với ngành chứng khoán và trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

1.1 Môi trường kinh tế vĩ mô

Năm 2010 là năm Việt Nam cũng như nhiều nước khác chịu tác động nặng nề của khủng hoảng kinh tế toàn cầu và việc phục hồi kinh tế dựa rất lớn vào sự điều tiết của Nhà nước. Không những thế, năm 2010 nền kinh tế VN còn gặp khó khăn hơn năm 2009 khi không còn các gói kích cầu và các doanh nghiệp còn đối diện với nhiều biến động, khó khăn khác.

Có thể nêu các biến động nổi bật của kinh tế VN 2010 qua những điểm sau:

- Lạm phát tăng mạnh mặc dù có rất nhiều nỗ lực kiềm chế của tất cả các bộ, ngành;
- Lãi suất biến động và giữ ở mức cao gây khó khăn cho mọi ngành kinh doanh, sản xuất;
- Vàng, USD biến động mạnh, dự trữ ngoại tệ sụt giảm, thâm hụt cán cân thanh toán;
- Áp lực cạnh tranh quốc tế liên tục tăng cao trong khi hiệu quả nền kinh tế vẫn thấp, điều hành chính sách vĩ mô vẫn còn lúng túng, thiếu nhất quán và thông tin rõ ràng.

Các biến động trên đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp mọi thành phần, nhiều vụ việc lớn như Vinashin phải xử lý kéo dài, đời sống người dân bị tác động .

Tuy vậy, kết thúc năm 2010 vẫn có những điểm sáng nổi bật như GDP của Việt Nam tăng 6,78%*, vượt mục tiêu đề ra là 6,5% và là một trong vài nước trên thế giới có GDP tăng trưởng cao. Xuất khẩu tăng trưởng cao (26,4%), kiều hối đạt tới 8 tỷ USD* (*: theo Tổng Cục Thống Kê).

1.2 Thị trường chứng khoán Việt Nam

Những khó khăn và biến động kinh tế vĩ mô đã tác động rõ rệt vào TTCKVN. Mặc dù 6 tháng đầu năm tình hình còn chuyển biến tích cực nhưng nói chung 2010 là một năm khắc nghiệt và thách thức cho ngành tài chính- chứng khoán. Thanh khoản suy yếu, 2 chỉ số VN- Index và

HNX- Index giảm 2% và 32% xuống còn 484,6 và 114,2 khi đóng cửa 31/12/2010. Trong đó HNX được nhìn nhận chung là phản ánh thị trường thực chất hơn. Còn VN-Index do được nâng đỡ bằng một số ít mã có độ vốn hóa lớn như BVH, MSN... nên có độ suy giảm ít. Nếu không gộp các cổ phiếu này vào thì VN- Index thực tế phải giảm xuống dưới 350 điểm. Trong bối cảnh lãi suất cao, khó vay, nhiều doanh nghiệp đã chọn hình thức huy động vốn qua TTCK thay vì qua ngân hàng. Số doanh nghiệp niêm yết lên sàn trong năm đã tăng vọt: 79 tại sàn HOSE, 102 tại HNX, 82 trên sàn UPCOM.

TTCK vốn đã suy yếu khả năng hấp thụ nay lại phải đối mặt với dư cung, trong đó có tác động từ việc các ngân hàng TMCP phải đạt đủ 3000 tỷ đồng vốn điều lệ cũng đã đẩy chênh lệch cung cầu CP lên rất cao làm giá CK liên tục rớt. Theo thống kê của BP Phân tích AVSC, riêng để hấp thụ hết số CP ngân hàng phải tăng vốn theo mệnh giá cũng đã cần đến gần 35000 tỷ. Cũng theo thống kê của BP Phân tích, nếu đến cuối 2009 có gần 85% CP có giá dưới 30000đ thì đến hết 2010 có gần 85% CP có giá dưới 20000đ/CP, tức giá trung bình CP đã suy giảm hơn 30% tương tự như độ sụt giảm chỉ số Index.

TTCK đã chứng kiến sự cạnh tranh khốc liệt của hơn 100 CTCK, tình trạng nợ xấu tăng cao, các qui định pháp lý chưa theo kịp thực tiễn...

II. Kết quả hoạt động kinh doanh 2010:

Mặc dù 6 tháng đầu năm 2010 công ty đã đạt được lợi nhuận khá 18,6 tỷ đồng nhưng với diễn biến thị trường bất lợi, bị ảnh hưởng nặng nề bởi kinh tế vĩ mô và chính sách thắt chặt đã làm kết quả kinh doanh công ty xấu đi trong 6 tháng cuối năm và không đạt các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội cổ đông đã thông qua, trong đó:

- Doanh thu Môi giới – Giao dịch đạt 25,4 tỷ, cao hơn so với 2009 (17 tỷ). Tuy nhiên doanh thu hoạt động đầu tư sụt giảm từ 86,5 tỷ năm 2009 xuống còn 50,5 tỷ.
- Doanh thu hoạt động kinh doanh vì vậy cũng suy giảm từ 131,2 tỷ năm 2009 xuống còn 95,9 tỷ năm 2010. Kết quả cuối năm công ty chỉ còn đạt lợi nhuận 26, 8 triệu so với 72 tỷ của 2009 và vẫn còn lỗ lũy kế.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2010

Đơn vị tính: VND

	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu		
		95.916.810.894	131.154.679.103
	<i>Trong đó:</i>		
-	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	25.392.224.393	16.964.949.739
-	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	50.476.059.722	86.461.966.927
-	Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	-	-

-	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	-	1.026.182
-	Doanh thu hoạt động tư vấn	65.000.000	453.045.454
-	Doanh thu lưu ký chứng khoán	380.887.503	223.244.182
-	Doanh thu hoạt động uỷ thác đầu giá		
-	Doanh thu cho thuê sử dụng tài sản	-	-
-	Doanh thu khác	19.602.639.276	27.050.446.619
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3.	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	95.916.810.894	131.154.679.103
4.	Chi phí hoạt động kinh doanh	77.223.479.110	47.679.503.245
5.	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	18.693.331.784	83.475.175.858
6.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.796.656.455	11.476.983.592
7.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(103.324.671)	71.998.192.266
8.	Thu nhập khác	174.488.501	45.697.000
9.	Chi phí khác	44.382.338	13.735.283
10.	Lợi nhuận khác	130.106.163	31.961.717
11.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26.781.492	72.030.153.983
12.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-
13.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
14.	Lợi nhuận sau thuế	26.781.492	72.030.153.983
15.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	0,744	2.001

1. Chỉ số tài chính:

Công ty luôn duy trì các hệ số tài chính đảm bảo khả năng thanh toán và tuân thủ các qui định hiện hành.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2009	Năm 2010
1	Cơ cấu tài sản - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	14.71 85.29	5.01 94.99
2	Cơ cấu nguồn vốn - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn - Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	35.08 64.92	24.26 75.74
3	Khả năng thanh toán - Khả năng thanh toán nhanh - Khả năng thanh toán hiện hành	Lần Lần	2.15 2.15	2.25 2.25
4	Tỷ suất lợi nhuận - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	% % %	17.53 54.92 27.01	0.0076 0.028 0.010

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Số liệu ngày 31/12/2010	Yêu cầu theo qui định
1	Vốn khả dụng/ Nợ điều chỉnh	144%	6%
2	Giá trị Tài sản cố định/ Vốn điều lệ	3.46%	< 50%
3	Tổng nợ / Vốn chủ sở hữu	0.32 lần	< 6 lần
4	Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	3.91 lần	> 1 lần

Nguyên nhân việc không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận:

- Diễn biến thị trường và kinh tế rất xấu nên công tác kiểm soát rủi ro được tăng cường để bảo đảm an toàn hoạt động kinh doanh. Vì vậy, công ty đã hạn chế các dịch vụ hỗ trợ vốn, tránh tình trạng nợ xấu từ khách hàng nên không thể gia tăng giá trị giao dịch và thị phần nhưng một số CTCK đã làm..
- Hoạt động tự doanh bị hạn chế nên chưa thể tận dụng hết cơ hội thị trường.

2. Những kết quả Công ty đã đạt được:

2.1. Hoạt động môi giới:

- Trong năm việc kiểm soát rủi ro đã được thiết lập và triển khai chặt chẽ, không xảy ra bất kỳ vấn đề nghiêm trọng nào gây ảnh hưởng hay gián đoạn đến hoạt động kinh doanh của công ty. Doanh thu môi giới vẫn được củng cố đạt 25,39 tỷ, tăng cao so với 16,9 tỷ của 2009.
- Tuân thủ quyết định HĐQT về an toàn hoạt động, không cạnh tranh bằng mọi giá nên hoạt động môi giới của công ty đã không tăng được thị phần mà chỉ trong ngưỡng 1%.

2.2. Hoạt động dịch vụ chứng khoán:

- Hoạt động quản lý cổ đông (QLCĐ) tiếp tục phát triển và doanh thu ngày càng nâng cao. Trong năm 2010, doanh thu QLCĐ đạt mức 350 triệu đồng với hơn 10 khách hàng thân thiết thuộc lĩnh vực ngân hàng, Cảng, dược phẩm, tiêu dùng, bất động sản ...

2.3. Hoạt động tư vấn:

- Hoạt động tư vấn của AVS phát triển mạnh trong năm 2010, với doanh số dù còn khiêm tốn ở mức 1,2 tỷ nhưng vượt năm 2009 từ 150- 200%. Sự cạnh tranh gay gắt trong lĩnh vực tư vấn doanh nghiệp khiến phí tư vấn trên TTCK hiện xuống rất thấp quanh mức 100 triệu/ HĐ tư vấn phát hành, tư vấn niêm yết. Vì vậy, lượng hợp đồng mang về so với năm 2009 tăng cao nhưng do thời gian hợp đồng kéo dài qua năm 2011 nên chưa thể phân bổ vào kết quả doanh thu năm 2010.
- Phân tích, nghiên cứu thị trường của công ty ngày càng được đánh giá cao trên thị trường và được đưa đến khách hàng qua các kênh đa dạng như FBNC, VTV, VITV, Báo Đầu Tư CK, Thanh Niên, CafeF, ATP, v.v... Sản phẩm phân tích của AVS ngày càng đa dạng bao gồm các nhóm báo cáo về kinh tế vĩ mô, vi mô và thị trường chứng khoán như Bản tin CK, Phân tích Kỹ thuật, Phân tích chiến lược đầu tư. Nhóm phân tích cơ bản bao gồm phân tích công

ty, phân tích ngành. AVS còn thường xuyên cập nhật các phân tích mới nhất với các biến động chính sách kinh tế vĩ mô, luật, kinh tế thế giới và do đó đã được sự quan tâm phỏng vấn làm thông tin tham khảo của nhóm báo đài chuyên trách tài chính- chứng khoán như FBNC, CafeF v.v...

2.4. Hoạt động tự doanh:

- Trong 6 tháng đầu năm, công ty đã triển khai tự doanh khá tốt với lợi nhuận đạt 18,6 tỷ, tuy nhiên do diễn biến thị trường và diễn biến kinh tế vĩ mô ngày càng xấu đi, thực hiện quyết định của HĐQT, hoạt động tự doanh đã triển khai việc tái cấu trúc danh mục theo hướng giới hạn đầu tư trong lĩnh vực trọng tâm và an toàn tài chính cao.
- Mặc dù việc tái cơ cấu đã gây ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận cuối năm không đạt như kế hoạch nhưng nhờ vậy mà công ty đã bảo toàn được vốn và hạn chế mọi rủi ro phát sinh.

3. Hoạt động khác:

3.1. Phát triển chi nhánh:

Thực hiện nghị quyết ĐHCĐ, công ty đã triển khai chi nhánh Hà Nội và đưa vào hoạt động chính thức từ 6/2010 nhằm cung cấp ngày càng tốt hơn dịch vụ đến khách hàng của Âu Việt và lâu dài đóng góp vào khả năng gia tăng doanh thu và thương hiệu cho công ty.

3.2. Phát triển nhân lực:

Đến hết 2010 tổng số nhân viên của AVS là 85 người tăng 13 người so với 2009 chủ yếu từ việc thành lập chi nhánh Hà Nội. Nhân viên quản lý là 14 người chiếm 16%, số nhân viên có trình độ đại học và trên đại học chiếm gần 95%. Mặc dù có nhiều biến động thị trường bất lợi trong năm 2010 nhưng công ty đã bảo đảm được nhân sự hoạt động ổn định, huấn luyện nghiệp vụ được duy trì thường xuyên, đặc biệt chú trọng việc đào tạo chứng chỉ hành nghề CK.

3.3. Công tác quan hệ cộng đồng và quảng bá thương hiệu:

Công tác quan hệ cộng đồng và quảng bá thương hiệu vẫn được duy trì thường xuyên qua các chương trình hội thảo, trao đổi phân tích qua các kênh truyền thông, báo chí, website v.v...

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2011:

1. Nhận định kinh tế và thị trường chứng khoán 2011:

Năm 2010 đã cho thấy mọi dự báo kinh tế, thị trường trước đó không còn phù hợp do có nhiều tác động tiêu cực cả trong và ngoài nước. Năm 2011 đã khởi đầu với hàng loạt thách thức, từ thiên tai nặng nề ở Nhật Bản đến bất ổn chính trị, xã hội tại Trung Đông kéo theo lạm phát, biến động tiền tệ, thị trường, giá cả hàng hóa trên thế giới.

Việt Nam cũng không thoát khỏi những ảnh hưởng đó và đang triển khai hàng loạt chính sách thắt chặt tín dụng, vàng, tiền tệ, ngoại tệ, chống lạm phát, điều tiết đầu tư công. Trong bối cảnh như vậy, việc đưa ra một dự báo, kế hoạch chính xác trong trung và ngắn hạn là không khả thi. Nhận định chung được chia sẻ cho năm 2011 tiếp tục là một năm rất khó khăn, thậm chí

khó khăn hơn cả 2010 trên mọi bình diện. Không những đối mặt với vấn đề lạm phát nghiêm trọng, Việt Nam còn phải giải quyết hàng loạt các vướng mắc khác về tiền tệ, thâm hụt ngân sách, nhập siêu lớn, xuất nhập khẩu khó khăn trong bối cảnh dự trữ nhà nước và sức chịu đựng của doanh nghiệp đã suy giảm rất nhiều.

Nhưng có một thực tế cần nhìn nhận là về dài hạn, kinh tế, TTCK của VN vẫn đang rất tiềm năng và cơ hội luôn có sẵn cho những người suy nghĩ tích cực và luôn chuẩn bị cho mọi khả năng nắm bắt cơ hội đó trong tương lai.

2.Trọng tâm kinh doanh 2011:

Năm 2011 được đánh giá là năm bản lề của lĩnh vực chứng khoán mà theo nhận định của các chuyên gia trong ngành: với qui mô như TTCK VN, số lượng 105 CTCK là quá nhiều và khả năng sẽ chỉ tồn tại khoảng 50% CTCK. . Xác định khả năng tồn tại và phát triển trong tương lai của công ty là một vấn đề rất quan trọng bên cạnh những đánh giá lạc quan về tiềm năng của TTCK Việt Nam, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Âu Việt chủ trương tập trung củng cố hoạt động an toàn, hiệu quả, phòng chống rủi ro như:

- Tập trung củng cố hoạt động Môi giới- giao dịch để đáp ứng các điều chỉnh của Luật chứng khoán mới và phù hợp yêu cầu của khách hàng trong bối cảnh mới. Không chạy đua phát triển khách hàng mới mà củng cố chất lượng phục vụ khách hàng đang có, duy trì lực lượng khách hàng trung thành. Tiếp tục phấn đấu vào trong top 20 công ty chứng khoán dẫn đầu thị trường giao dịch.
- Tiếp tục đẩy mạnh các dịch vụ hỗ trợ khách hàng doanh nghiệp như quản lý sổ cổ đông, tư vấn tài chính, tư vấn phát hành cho doanh nghiệp. Các dịch vụ này rõ ràng không mang lại doanh số tốt cho công ty nhưng bù lại giúp phát triển quan hệ doanh nghiệp, thương hiệu cho công ty và hỗ trợ các dịch vụ đầu tư, tự doanh, môi giới trong tương lai.
- Tiếp tục tái cơ cấu và kiểm soát hoạt động đầu tư, phòng chống rủi ro.

3. Kế hoạch tài chính và chỉ tiêu kinh doanh trọng tâm:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2011

Đơn vị tính: triệu VND

	CHỈ TIÊU	2010	2011
1.	Doanh thu	95.916	65.448
	<i>Trong đó:</i>		
-	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	25.392	35.420
-	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	50.476	23.200
-	Doanh thu hoạt động tư vấn	65	1.600
-	Doanh thu lưu ký chứng khoán	380	120
-	Doanh thu khác	19.602	3.100

3.	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	95.916	65.448
4.	Chi phí hoạt động kinh doanh	77.223	17.574
5.	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	18.693	47.874
6.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.796	20.756
7.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(103.324.671)	25.118
8.	Thu nhập khác	174.5	
9.	Chi phí khác	44	
10.	Lợi nhuận khác	130	
11.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26,7	25.118
12.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	
13.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	
14.	Lợi nhuận sau thuế	26,7	25.110

4. Phương án thực hiện kế hoạch:

- Hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, chính sách lương thưởng cho khối Môi giới- giao dịch, các dịch vụ chứng khoán nhằm phát huy tối đa năng lực và thỏa mãn nhu cầu khách hàng.
- Nghiên cứu, nâng cấp hạ tầng, chất lượng giao dịch: tiếp tục nâng cấp core phần mềm giao dịch, website, các dịch vụ online và giao dịch từ xa giúp khách hàng tiện lợi trong giao dịch mọi lúc mọi nơi nhưng rất an toàn, nhanh chóng, phù hợp với đòi hỏi ngày càng nâng cao về chất lượng dịch vụ và an toàn cho khách hàng.
- Tiếp tục cải tiến các cơ chế thu nhập, thu hút và khuyến khích nhân sự giỏi làm việc hiệu quả và có đạo đức nghề nghiệp với khách hàng công ty.
- Tiếp tục cải tiến chất lượng các sản phẩm tư vấn, phân tích thị trường, phân tích doanh nghiệp nhằm thông tin kịp thời và hiệu quả cho khách hàng, doanh nghiệp v.v...
- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro để bảo đảm hoạt động kinh doanh công ty hiệu quả nhưng vẫn an toàn và có thể phát huy hoạt động mạnh mẽ khi thị trường phục hồi.

Kính trình Đại hội cổ đông.

Tổng Giám Đốc

Nguyễn Hoàng Long

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2011

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011

Thực hiện chức năng, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, chúng tôi đã xem xét toàn diện toàn bộ tình hình hoạt động của Công ty cổ phần chứng khoán Âu Việt trong năm 2010. Sau đây là báo cáo của Ban Kiểm soát:

1. Đánh giá về tình hình kinh tế, thị trường :

Năm 2010 được đánh giá là một năm đầy khó khăn trong nền tài chính thế giới: tình hình nợ công của Hy Lạp, Tây Ban Nha, hành động in tiền của Mỹ...đã ảnh hưởng lớn đến tình hình lạm phát trên toàn thế giới.

Cùng chịu ảnh hưởng chung của sự suy thoái kinh tế toàn cầu, nền kinh tế VN trong năm 2010 cũng trải qua một năm đầy khó khăn. Hoạt động đầu tư công kém hiệu quả, đặc biệt là các khoản nợ của tập đoàn Vinashin, dẫn đến phải thực hiện tái cơ cấu hoạt động của tập đoàn này...

Về chính sách tiền tệ: Ngân hàng nhà nước quyết định tăng tỷ giá hai lần trong năm 2010, đồng Việt Nam mất giá gần 5.1%, lãi suất cơ bản tăng từ 8%/năm lên 9%/năm, các ngân hàng thương mại phải tăng vốn điều lệ lên 3,000 tỷ đồng theo lộ trình; vàng thế giới liên tục tăng làm giá vàng Việt Nam không ngừng biến động. Chính những tác nhân này đã hút một lượng lớn nguồn tiền trên thị trường tiền tệ.

Bên cạnh đó, số lượng doanh nghiệp niêm yết, số lượng cổ phiếu phát hành thêm không ngừng gia tăng trên các sàn giao dịch, dẫn đến hiện tượng pha loãng cổ phiếu, VN Index đi ngang trong năm 2010, thị trường trở nên kém hấp dẫn đối với các nhà đầu tư. Năm 2010 còn là một năm đánh dấu nhiều trường hợp các mã chứng khoán bị các đội lái làm giá, lũng đoạn như DVD, DHT, AAA... đã bị Ủy Ban Chứng khoán nhà nước phát hiện và phạt vi phạm hành vi thao túng giá cổ phiếu. Việc sử dụng đòn bẩy tài chính thái quá dẫn đến một số hệ lụy trong việc kiểm soát rủi ro diễn ra ở một số công ty chứng khoán đã bị phát hiện; làm niềm tin của nhà đầu tư trong và ngoài nước vào thị trường chứng khoán Việt Nam bị lung lạc.

Có thể nói, năm 2010 là một năm đầy khó khăn và thách thức đối với thị trường chứng khoán, đặc biệt là với các công ty chứng khoán và cũng là khó khăn đối với Công ty chúng ta .

2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty :

2.1 Kế hoạch năm yết 2010:

Năm 2010, Công ty CP Chứng Khoán Âu Việt đã chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội, thực hiện đúng kế hoạch, đem lại thanh khoản giao dịch cho các cổ đông, thu hút nhà đầu tư và gia tăng thương hiệu, hình ảnh cho Công ty.

2.2 Kế hoạch phát triển kinh doanh:

- Doanh thu hoạt động môi giới tăng 47 % so với năm trước (doanh thu môi giới tăng từ 17 tỷ đồng tăng lên 25 tỷ đồng), tăng so với kế hoạch tăng 25% lên 21 tỷ đồng/ năm so kế hoạch năm 2010
- Số lượng công ty quản lý cổ đông mới tiếp tục 11 đơn vị, đạt chỉ tiêu đề ra (10 đơn vị).
- Số lượng tài khoản mở mới chỉ đạt 41 % kế hoạch đề ra (1.037 TK so với 2.500 TK kế hoạch).
- Công ty đã triển khai việc thành lập chi nhánh tại Hà Nội, đánh dấu một bước phát triển mới của Công ty, nhưng chưa đạt chỉ tiêu thu bù chi trong 06 tháng sau khi đi vào hoạt động.

2.3 Kế hoạch lợi nhuận và kế hoạch cổ tức: không đạt, Ban kiểm soát thống nhất với đánh giá của HĐQT Công ty do “ Diễn biến thị trường và kinh tế rất xấu nên công tác kiểm soát rủi ro được tăng cường để bảo đảm an toàn hoạt động kinh doanh đã không cho phép giao dịch công ty tăng được như kế hoạch đề ra. Hoạt động tự doanh bị hạn chế nên chưa thể tận dụng hết cơ hội thị trường” .

Tuy nhiên Ban kiểm soát đánh giá cao về hoạt động sau :

- Hoạt động kiểm soát rủi ro không ngừng được nâng cao và kịp thời để không gây thất thoát vốn, nợ xấu cho Công ty. Công ty cũng đã cơ cấu lại bộ máy tổ chức, tách bộ phận kế toán giao dịch từ Bộ phận Môi giới - Giao dịch chuyển về Phòng kế toán ; tách bạch hoạt động kế toán và giao dịch, kiểm soát chéo các hoạt động của nhau, tăng tính minh bạch cho hoạt động giao dịch.
- Hoạt động tự vấn của Công ty đạt được kết quả tốt hơn so với năm 2009, cụ thể : doanh số hợp đồng đạt 1.235 triệu đồng (chưa VAT), gấp 2 lần 2009 (565 triệu đồng), đạt 172% kế hoạch đề ra (720 triệu đồng). Thanh toán thực tế đạt 715 triệu đồng (chưa VAT), gấp 2 lần 2009 (số liệu báo cáo trong quyết toán : chỉ tính số liệu xuất hoá đơn và doanh thu ghi nhận của năm).

Đồng thời Ban kiểm soát cũng đã kiểm tra chi phí nhân viên tăng đột biến năm 2010 so với năm 2009, do: Trong năm 2008 do thua lỗ, Công ty đã giảm lương từ 20%-30% của toàn thể

nhân viên trong năm 2008 và năm 2009. Đến năm 2010, để đảm bảo hoạt động cũng như tạo sự gắn bó của đội ngũ nhân viên, Công ty đã điều chỉnh lại lương theo quy chế mới, gắn với với kết quả kinh doanh hơn, đồng thời tuyển thêm nhân sự cho chi nhánh Hà Nội, nên tổng quỹ lương cho năm 2010 có sự gia tăng, góp phần gia tăng chi phí quản lý doanh nghiệp (từ 11 tỷ năm 2009 lên 18 tỷ năm 2010).

2.4 Nhận xét về mặt tài chính:

Bộ phận kế toán Công ty đã đáp ứng yêu cầu hoạt động, phản ánh trung thực kịp thời các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, giúp Ban Điều Hành quản trị tốt Công ty.

Báo cáo Tài chính năm 2010 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C), là một trong những công ty kiểm toán trong danh sách được Ủy Ban Chứng khoán chấp thuận kiểm toán. Ban Kiểm Soát nhất trí với kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).

2.5 Nhận xét về việc công bố thông tin, giải quyết khiếu nại của cổ đông:

Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Luật chứng khoán và theo Điều lệ Công ty, thông tin chính xác, trung thực, kịp thời đến các cổ đông.

Năm 2010, Công ty bị UBCK phạt 50 triệu đồng do chưa tách biệt quản lý tiền gửi của nhà đầu tư với công ty chứng khoán, việc này Công ty đã chấn chỉnh ngay sau khi có quyết định của thanh tra UBCK.

Trong năm 2010, Ban Kiểm Soát không nhận được thắc mắc, cũng như khiếu nại của cổ đông.

Kiến nghị: Công ty tiếp tục duy trì chặt chẽ hoạt động kiểm soát rủi ro trong hoạt động, nghiêm chỉnh tuân thủ các quy chế, quy định của Nhà nước, Ủy Ban Chứng khoán.

TM Ban Kiểm Soát

Trưởng Ban Kiểm Soát

Nguyễn Văn Quang

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
(V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2010 đã kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Theo ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2011, Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn - A&C để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty.

Đến nay đơn vị kiểm toán đã hoàn tất việc kiểm toán và cho ý kiến đối với Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty, nội dung của Báo cáo kiểm toán đã được Công ty báo cáo các Cơ quan có thẩm quyền và công bố thông tin theo đúng quy định.

Nay Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông chấp thuận thông qua.

Trân trọng.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
(V/v Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát năm 2010)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2010 với các nội dung cụ thể đã được đính kèm trong tài liệu Đại hội cổ đông thường niên 2010.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN VĂN QUANG

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
(V/v Thông qua thù lao của Hội đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát năm 2011)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Hội đồng Quản trị Công ty kính đề xuất mức thù lao của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty trong năm tài chính 2011 như sau:

- Thù lao chi trả cho mọi thành viên Hội đồng Quản trị là: 3 triệu đồng/tháng/thành viên.
Tổng thù lao: 180 triệu đồng/năm.
- Thù lao cho mọi thành viên Ban Kiểm soát: 2 triệu đồng/tháng/thành viên.
Tổng thù lao: 72 triệu đồng/năm
- Các chi phí phát sinh khác (nếu có) sẽ được chi trả theo quy định tại điều lệ công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông chấp thuận thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
(V/v lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2011)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Theo quy định của điểm j khoản 19.2 Điều 19 Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt thì Đại Hội đồng cổ đông có thẩm quyền “Lựa chọn hoặc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty”

Nhằm tạo điều kiện cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động của Công ty, nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của năm tài chính 2011 hội đủ các điều kiện như sau:

- Nằm trong danh sách công ty được phép kiểm toán báo cáo tài chính cho các công ty niêm yết do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố;
- Là một trong những công ty kiểm toán có uy tín, đảm bảo tiến độ kiểm toán và đưa ra những ý kiến có ích cho công ty trong việc quản lý điều hành Công ty.

Kính mong Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng,

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
(V/v ủy quyền cho HĐQT ra quyết định đầu tư với giá trị bằng hoặc lớn hơn
50% tổng tài sản của Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Nhằm mục đích đảm bảo cho hoạt động đầu tư của công ty được an toàn, nhanh chóng đồng thời ngày càng nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư của công ty, kịp thời nắm bắt các cơ hội của thị trường và tránh việc phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông mỗi khi cần phải đầu tư vượt hạn mức;

Nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền ra các quyết định đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% Tổng giá trị tài sản của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội xem xét và thông qua việc ủy quyền nêu trên.

Trân trọng,

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
(V/v thay đổi tên viết tắt của Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Trong năm 2010 Cổ phiếu của Công ty đã chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là AVS đồng thời Công ty cũng đã hoàn tất việc thay đổi Logo biểu tượng nhận diện thương hiệu mới.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động và giao dịch với thị trường và các bên liên quan, cũng như bảo đảm sự nhất quán trong việc nhận diện thương hiệu của Công ty, nay Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc thay đổi tên viết tắt của công ty như sau:

- Điều chỉnh tên viết tắt của Công ty từ AVSC thành **AVS**, cập nhật tên viết tắt vào Điều lệ của công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được thay mặt Công ty thực hiện thủ tục thay đổi tên viết tắt của Công ty tại Ủy ban Chứng khoán nhà nước, các cơ quan liên đới, thực hiện thủ tục Công bố thông tin về việc thay đổi tên viết tắt và các công việc khác có liên quan do ảnh hưởng từ việc điều chỉnh tên viết tắt.

Kính đề nghị Quý cổ đông xem xét và biểu quyết.

Trân trọng,

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
*(V/v bổ sung nghiệp vụ nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch của Nhà đầu tư
vào nghiệp vụ kinh doanh của Công ty)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Ngày 24 tháng 11 năm 2010 Quốc hội khoá 12 đã ban hành Luật Chứng khoán số 12/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán 2007 và sẽ chính thức có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2011.

Tại khoản 12 điều 1 Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung năm 2010 quy định “Công ty chứng khoán được nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân, cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính”

Nhằm tạo điều kiện cho việc phát triển kinh doanh, đa dạng hoá các sản phẩm dịch vụ cung cấp, nay Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc bổ sung nghiệp vụ kinh doanh như sau:

- Bổ sung nghiệp vụ “nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật” vào các ngành nghề kinh doanh của công ty.
- Thời điểm bổ sung sau khi Luật chứng khoán sửa đổi chính thức có hiệu lực (01/07/2011)
- Đại hội cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền trong việc lựa chọn thời điểm nộp hồ sơ, thực hiện thủ tục xin phép bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và cập nhật nghiệp vụ kinh doanh vào điều lệ sau khi nghiệp vụ này chính thức được các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chính thức cấp phép.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
*(V/v từ nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát và đề xuất bầu bổ sung
thành viên Ban Kiểm soát)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Ngày 20 tháng 04 năm 2010 Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt đã nhận được đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên Ban kiểm soát của bà Bùi Minh Thanh Đan.

Nhằm đảm bảo tuân thủ theo điểm e khoản 19.2 Điều 19 Điều lệ Công ty, theo đó việc bầu bổ nhiệm miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Nay Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc từ nhiệm của bà Bùi Minh Thanh Đan.

Ngày 20 tháng 04 năm 2011 Các cổ đông sáng lập của Công ty đã thống nhất đề cử bà Triệu Hoàng Phương Anh làm ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thay thế bà Bùi Minh Thanh Đan.

Với mục đích đảm bảo cho hoạt động của Ban kiểm soát được thuận lợi, nhận thấy việc đề cử của các cổ đông sáng lập là hợp lệ và tuân thủ đúng theo quy định tại điều 44 của Điều lệ Công ty. Nay Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét bầu bổ sung bà Triệu Hoàng Phương Anh làm thành viên Ban kiểm soát.

Kính đề nghị Quý cổ đông xem xét và thông qua việc từ nhiệm và lựa chọn bầu bổ sung thành viên BKS.

Trân trọng,

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH

- 1) Họ và tên: **Triệu Hoàng Phương Anh**Giới tính: nữ
- 2) Ngày tháng năm sinh: 12/06/1981
- 3) Nơi sinh: Tp. Hồ Chí Minh
- 4) Quốc tịch: Việt Nam
- 5) Số CMND: 023544447 cấp ngày: 14/08/1998, Nơi cấp: Công an Tp Hồ Chí Minh.
- 6) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 24/7 đường Nguyễn Văn Đùng, P6, Q5, Tp.HCM
- 7) Chỗ ở hiện tại : 24/7 đường Nguyễn Văn Đùng, P6, Q5, Tp.HCM
- 8) Trình độ văn hoá: 12/12
- 9) Trình độ chuyên môn: Đại học
- 10) Thái độ chính trị :
- 11) Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
2002- 2006	Fontys University of Applied Sciences	Quản trị kinh doanh	Loại giỏi	Không
2000-2002	Victoria University (Australia) tại Việt Nam	Ngoại thương		
1997-2000	Phổ thông trung học Hùng Vương	PTTH	Loại giỏi	

12) Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
1/7/2007 – 4/2010	CTCP Chứng khoán Âu Việt	Chuyên viên tư vấn tài chính doanh nghiệp		
5/2010 đến nay	CTCP Chứng khoán Âu Việt	Chuyên viên đầu tư		

13) Quan hệ nhân thân :

Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nghề nghiệp	Chức vụ
Bồ : Triệu Ngọc Liên	1951	022791746	24/7 đường Nguyễn	Hưu trí	

			Văn Đùng, P6, Q5, Tp.HCM		
Mẹ : Hoàng Thị Thu Vân	1957	023006812	24/7 đường Nguyễn Văn Đùng, P6, Q5, Tp.HCM	CNVC	
Em: Triệu Hoàng Anh Tuấn	1986	023934850	24/7 đường Nguyễn Văn Đùng, P6, Q5, Tp.HCM	Sinh viên	

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về các nội dung nói trên.

Người khai

Triệu Hoàng Phương Anh